

Hà Đông, ngày 18 tháng 5 năm 2022

Số: 190 /KH-BCĐ

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh lớp 6 trường chất lượng cao Trung học cơ sở Lê Lợi Năm học 2022-2023

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT;

Thực hiện Công văn số 942/SGDDĐT-QLT ngày 12/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 189/KH-BCĐ, ngày 18/5/2022 của Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận về tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023 trên địa bàn quận Hà Đông;

Theo đề nghị của phòng GDĐT tại Tờ trình số 434/TTr-PGDĐT ngày 12/5/2022 về tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023; Ban Chỉ đạo tuyển sinh (BCĐTS) quận ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 trường chất lượng cao THCS Lê Lợi năm học 2022 - 2023, cụ thể như sau:

#### A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Thực hiện nhiệm vụ chung nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, giữ vững chất lượng học sinh giỏi của quận.

2. Phát huy cao nhất điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên hiện có của trường.

3. Thực hiện có hiệu quả Đề án số 03-ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2020-2025”; Quyết định số 3653/QĐ-UBND ngày 09/07/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc công nhận trường THCS Lê Lợi đạt các tiêu chí trường chất lượng cao.

4. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh; cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

## **B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH**

- Số học sinh: 245 học sinh.

### **II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

#### **1. Đối tượng dự tuyển**

- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2021 – 2022; có sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc Giấy xác nhận thông tin về cư trú, hoặc Giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú của cơ quan đăng ký cư trú tại quận Hà Đông có hộ khẩu tại quận Hà Đông.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2011). Các trường hợp sớm hoặc muộn so với tuổi quy định sẽ đảm bảo thực hiện theo đúng các văn bản hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT Hà Nội và của BCĐTS Quận.

#### **2. Điều kiện dự tuyển**

Học sinh có một trong các điều kiện sau được đăng ký dự tuyển:

2.1. Trường hợp 1: Học bạ các năm học lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 đạt danh hiệu “Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện” (kết quả đánh giá các môn học đạt hoàn thành tốt, các năng lực, phẩm chất đạt tốt; bài kiểm tra định kỳ cuối năm học các môn học Toán, Tiếng Việt đạt từ điểm 9,0 điểm/môn trở lên).

2.2. Trường hợp 2: Học bạ cuối các năm học lớp 3, lớp 4, lớp 5 có điểm bài kiểm tra định kỳ các môn Toán, Tiếng Việt đều đạt điểm 10; môn Tiếng Anh đạt 9,0 điểm trở lên.

2.3. Trường hợp 3: Học sinh không đạt các điều kiện trên nhưng đạt giải (Huy chương) trong các kỳ thi môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh cấp Quốc gia, khu vực Đông Nam Á, Quốc tế và các trường hợp đặc biệt khác. Các giải thưởng phải trong Kế hoạch của Sở GDĐT Hà Nội và Bộ GDĐT tổ chức (Bằng khen, Giấy khen có số Quyết định và dấu của đơn vị tổ chức cấp) sẽ được cộng điểm ưu tiên. Giấy chứng nhận các cuộc thi khác, phụ huynh vẫn kê khai vào Đơn dự tuyển để Hội đồng tuyển sinh xem xét.

#### **3. Hồ sơ dự tuyển, lệ phí dự tuyển**

##### **3.1. Hồ sơ dự tuyển**

- Đơn đăng ký dự tuyển sinh có dán ảnh 3x4 (theo mẫu của trường).  
- Bản sao (không cần công chứng, mang theo bản chính để đối chiếu) các loại giấy tờ sau:

- + Học bạ tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- + Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc Giấy xác nhận thông tin về cư trú, hoặc Giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú của cơ quan đăng ký cư trú tại quận Hà Đông;
- + Giấy khai sinh;
- + Các giấy chứng nhận được hưởng cộng điểm khuyến khích, ưu tiên.

**3.2. Lệ phí dự tuyển:** 100.000đ/1 hồ sơ.

### III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH:

Xét tuyển kết hợp bài kiểm tra, đánh giá năng lực.

#### 1. Xét tuyển:

**1.1. Tổ chức xét tuyển:** đối với những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển, có hồ sơ dự tuyển hợp lệ.

#### 1.2. Cách tính điểm xét tuyển

<b>Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm học tập cấp Tiểu học + điểm khuyến khích + điểm ưu tiên</b>
--

**a. Điểm học tập cấp Tiểu học:** là tổng điểm bài kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 môn Toán, Tiếng Việt (tính hệ số 2) và điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 4 và lớp 5 môn Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử và Địa lí.

*Lưu ý: Trường hợp học sinh Việt Nam học chương trình cấp Tiểu học ở nước ngoài về nước sẽ được quy đổi mức xếp hạng sang điểm số ở các môn học tương đương.*

#### b. Điểm khuyến khích:

- Học sinh đạt giải cá nhân qua các kỳ thi do ngành GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức (từ lớp 1 đến lớp 5): thi sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng; thi viết thư quốc tế UPU; học sinh đạt giải thi đấu TDTT, văn nghệ, vẽ tranh do Sở GDĐT, Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

TT	Đạt giải cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng; viết thư quốc tế UPU; vẽ tranh (cấp Thành phố)		Đạt giải cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng; viết thư quốc tế UPU (cấp Quốc gia)	
	1	Giải nhất	6,0 điểm	Giải nhất
2	Giải nhì	5,0 điểm	Giải nhì	9,0 điểm
3	Giải ba	4,0 điểm	Giải ba	8,0 điểm
4	Giải KK	3,0 điểm	Giải KK	7,0 điểm

TT	Đạt giải thi đấu TDTT, văn nghệ (cấp Quận)		Đạt giải thi đấu TDTT, văn nghệ (cấp Thành phố)		Đạt giải thi đấu TDTT, văn nghệ (cấp Quốc gia)	
	1	Giải nhất (HCV)	4,0 điểm	Giải nhất (HCV)	7,0 điểm	Giải nhất (HCV)
2	Giải nhì (HCB)	3,0 điểm	Giải nhì (HCB)	6,0 điểm	Giải nhì (HCB)	9,0 điểm
3	Giải ba (HCB)	2,0 điểm	Giải ba (HCB)	5,0 điểm	Giải ba (HCB)	8,0 điểm

*Lưu ý: Những học sinh đạt nhiều giải hoặc huy chương cá nhân trong thi đấu TDTT, văn nghệ, vẽ tranh chỉ được tính cộng 1 lần điểm cao nhất.*

- Học sinh đạt giải (Huy chương) trong các kỳ thi môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Khoa học cấp Quốc gia, khu vực Đông Nam Á và Quốc tế (theo hình thức tự nguyện). Cách tính điểm như sau:

1	Giải nhất (HCV)	7,0 điểm
2	Giải nhì (HCB)	6,0 điểm
3	Giải ba (HCB)	5,0 điểm

*Lưu ý: Những học sinh đạt nhiều giải hoặc huy chương cá nhân trong thi đấu TDTT, văn nghệ, vẽ tranh chỉ được tính cộng 1 lần điểm cao nhất.*

**c. Điểm ưu tiên:** được thực hiện theo khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh THCS và THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT, cụ thể là:

+ Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

+ Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động; con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;

+ Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn (được quy định tại Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

*Lưu ý: Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng theo tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.*

## **2. Bài kiểm tra, đánh giá năng lực (gọi chung là bài kiểm tra)**

- Học sinh phải thực hiện kiểm tra bài tổ hợp: Môn Toán, môn Tiếng Việt và môn Tiếng Anh.

- Hình thức bài kiểm tra:

+ Môn Toán và môn Tiếng Anh: Trắc nghiệm khách quan.

+ Môn Tiếng Việt: Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận.

- Nội dung bài kiểm tra thuộc chương trình giáo dục Tiểu học đã được điều chỉnh theo văn bản của Bộ GDĐT, chủ yếu trong chương trình lớp 5 hiện hành của Bộ GDĐT, đảm bảo yêu cầu bốn cấp độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng cấp độ thấp và vận dụng cấp độ cao.

- Thời gian làm bài kiểm tra: 120 phút/tổ hợp 03 môn.

- Thang điểm: Điểm bài kiểm tra 1 môn tính theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

- Điểm kiểm tra là tổng điểm các bài kiểm tra, đánh giá năng lực.

- Thời gian kiểm tra:

Thời gian		Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
13/06/2022 8h30 -10h30	Sáng	Tổ hợp 03 môn Tiếng Việt, Tiếng Anh và Toán	120 phút	8h25	8h30	10h30

### 3. Điểm tuyển sinh

**Điểm tuyển sinh = Điểm xét tuyển + Điểm kiểm tra (tính hệ số 2) + Điểm ưu tiên (nếu có)**

### 4. Nguyên tắc tuyển sinh

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham dự đủ các bài kiểm tra theo quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ kiểm tra đến mức hủy kết quả kiểm tra.

- Xét điểm tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Con liệt sĩ, con thương binh, con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động; con bệnh binh.

+ Học sinh đạt giải qua các cuộc thi do ngành giáo dục tổ chức hoặc phối hợp tổ chức về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao (chỉ tính giải cá nhân) từ lớp 1 đến lớp 5.

+ Thi sáng tạo Thanh Thiếu niên Nhi đồng; Thi viết thư Quốc tế UPU, học sinh đạt giải thi đấu thể dục thể thao, văn nghệ, vẽ tranh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức trong năm học 2021-2022.

+ Học sinh đạt số điểm 10 bài kiểm tra định kỳ cuối năm học các môn Toán và Tiếng Việt có số lượng nhiều hơn.

### IV. MỨC HỌC PHÍ

1. Mức học phí (dự kiến): 3.600.000đ/1 tháng/1 học sinh (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng) chưa kể chăm sóc bán trú (150.000đ/1 học sinh/1 tháng), tiền ăn, xe đưa đón học sinh, đồng phục ...

2. Dự kiến hàng năm mức học phí sẽ tăng từ 10% đến 15% theo từng khối lớp (*không vượt quá quy định mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của Thành phố Hà Nội*), các khoản thu khác sẽ được thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh và nhà trường (ăn bán trú, xe đưa đón học sinh và đồng phục, bảo trì và bảo dưỡng điều hòa...).

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) trường

- Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) trường THCS Lê Lợi làm việc dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tuyển sinh (BCĐTS) Quận.

- HĐTS trường THCS Lê Lợi do Trưởng phòng GDĐT Quận ký Quyết định thành lập. Thành phần HĐTS gồm: Ban Giám hiệu, thư ký, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên và nhân viên trường THCS Lê Lợi.

- HĐTS làm việc theo các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh của Thành phố, của Quận; Chủ tịch HĐTS chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo tuyển sinh của Quận về công tác tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi năm học 2022-2023. Nhiệm vụ các thành viên trong HĐTS do Chủ tịch Hội đồng phân công.

### 2. Lịch làm việc

- Phát hành đơn và thu hồ sơ đăng ký dự tuyển tại trường THCS Lê Lợi (*Số 160 phố Lê Lợi, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP Hà Nội*) trong giờ hành chính

Thời gian	Đơn vị thực hiện	Nội dung
Từ 03/6 đến 05/6/2022	THCS Lê Lợi	Phát hành và tiếp nhận hồ sơ, Đơn đăng ký dự tuyển vào lớp 6.
07/6 đến 9/6/2022	THCS Lê Lợi	Hoàn thành tính điểm xét tuyển đối với những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển, có hồ sơ hợp lệ.
10/6 đến 12/6/2022	THCS Lê Lợi	Thông báo danh sách học sinh dự kiểm tra năng lực.
13/6/2022	THCS Lê Lợi	Tổ chức kiểm tra năng lực học sinh.
15/6 đến 16/6/2022	THCS Lê Lợi	Tổ chức chấm bài kiểm tra năng lực học sinh.
20/6/2022	Phòng GDĐT	Họp HĐTS, xét duyệt Điểm chuẩn vào lớp 6. - Thành phần: Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng GDĐT, Hiệu trưởng trường THCS Lê Lợi. - Địa điểm: Phòng S2 tầng 3 phòng GDĐT. - Thời gian: 9h00.
22/6/2022	THCS Lê Lợi	- Công bố điểm chuẩn của HS dự tuyển vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi. - Nộp danh sách HS trúng tuyển bổ sung về BCĐTS.
25/6-30/6/2022	THCS Lê Lợi	Nhận hồ sơ của HS trúng tuyển vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi.
02/7/2022	THCS Lê Lợi	- Niêm yết công khai kết quả học sinh trúng tuyển vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi. - Nộp danh sách học sinh trúng tuyển chính thức về phòng GDĐT.

### 3. Hồ sơ nhập học

- Đơn đăng ký nhập học (theo mẫu của trường).
- Bản chính Học bạ tiểu học;
- 02 ảnh 3x4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau của ảnh);
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ (mang theo bản chính để đối chiếu);
- Hộ khẩu thường trú hoặc giấy hẹn hoàn thành thủ tục nhập khẩu.
- Bản sao chứng minh thư nhân dân (thẻ căn cước công dân) của cha mẹ học sinh; sổ hộ khẩu (không cần công chứng, mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, huyện, thị xã hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn do công an phường cấp.
- Các giấy chứng nhận ưu tiên; giấy chứng nhận đạt giải các cuộc thi (bản photo công chứng, cần mang theo bản chính để đối chiếu).

### VI. CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn quận niêm yết công khai Kế hoạch của BCĐTS quận về Tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi năm học 2022-2023 để học sinh và cha mẹ học sinh được biết và thực hiện.

2. Cha mẹ học sinh có con đăng ký dự tuyển tự khai vào đơn dự tuyển, chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin khai trong đơn, cung cấp các tài liệu, văn bản và học bạ minh chứng cho kết quả đạt được theo yêu cầu của HĐTS.

3. Những vấn đề không được đề cập trong Kế hoạch này vẫn thực hiện theo đúng các văn bản: Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT, Hướng dẫn tuyển sinh năm học 2022-2023 của Sở GDĐT Hà Nội và Kế hoạch tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023 của Ban chỉ đạo tuyển sinh Quận.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 trường chất lượng cao THCS Lê Lợi năm học 2022-2023 của BCĐTS Quận. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh trực tiếp về BCĐTS quận (qua phòng Giáo dục và Đào tạo Hà Đông – cơ quan thường trực BCĐTS) để thống nhất, giải quyết. /.

#### Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- TTQU, HĐND, UBND quận; | Để b/c
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các phường;
- HĐTS THCS Lê Lợi
- HĐTS các trường TH, THCS; | Để th/hiện
- Lưu: VT. *HT*

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN  
Phạm Thị Hòa